

Bản án số: **66/2020/HS-ST**  
Ngày: **24- 6-2020.**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tưởng Ngọc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Hữu Trọng**

Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**

- Thư ký phiên tòa : Ông **Tô Mạnh Hà** – Thư ký TAND huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở TAND huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo :

**Lê Xuân T** - sinh năm 1955; Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn An Vọng, xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp: Hưu trí; Con ông Lê Văn Hậu và bà Nguyễn Thị Út; có vợ là Tạ Thị Chung; có 04 con, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 15/8/2014 bị Công an huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp ngày 18/8/2014. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*\* Người bào chữa cho bị cáo T có:* ông Nguyễn Tuấn Dũng – Luật sư, Công ty luật TNHH Hòa Dũng, đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

***\*Bị hại:***

1. Bà Phạm Thị Mùi, sinh năm 1952. Có mặt.

2. Anh Vũ Văn Dương – sinh năm 1981. Có mặt.

Đều trú tại: Thôn Cốc Thượng, xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

*\* Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bà Mùi và anh Dương:* Ông Nguyễn Hữu Thực – Luật sư, Công ty luật TNHH AMC Thiên Minh, thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình ông Vũ Văn Mạo và bà Phạm Thị Mùi tại thôn Cốc Thượng, xã Hoàng Diệu được giao 2.018m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm, trồng màu, đất 5% tại xứ đồng bến Đò, thôn Cốc Thượng, xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ theo Nghị định 64/1993 của Chính phủ và đề án dồn điền đổi thửa của xã UBND xã Hoàng Diệu. Năm 1998, gia đình làm nhà tạm để ở, chuồng trại để chăn nuôi và trồng cây ăn quả.

Năm 2017, căn nhà tạm xuống cấp, dột nát, do nhu cầu sinh hoạt, phát triển kinh tế, gia đình ông Mạo có làm đơn đề nghị, xin xác nhận của Trưởng thôn Cốc Thượng và đến UBND xã Hoàng Diệu gặp anh Nguyễn Kim Hoàng - Công chức Địa chính xã Hoàng Diệu, xin nâng cấp và xây tường bao trên phần đất của gia đình, anh Hoàng trả lời ông Mạo việc xây dựng nhà trên đất nông nghiệp là trái quy định của pháp luật và không nhận đơn, nên ông Mạo ra về.

Sau khi nghe được thông tin Lê Xuân T là cán bộ địa chính xã Hoàng Diệu có thể xin được cho gia đình làm nhà trên đất công nên ông Vũ Văn Mạo và con trai là anh Vũ Văn Đông đã đến nhà Lê Xuân T đưa 20.000.000đ để nhờ T giúp đỡ cho ông làm nhà, nhưng Lê Xuân T trả lại. Gia đình ông Mạo đã bàn bạc thống nhất đưa cho Lê Xuân T 50.000.000 đồng để T xin với các cá nhân, cơ quan có thẩm quyền cho gia đình xây dựng nhà trên đất được giao tại xứ đồng bến Đò, thôn Cốc Thượng, xã Hoàng Diệu và không bị tháo dỡ. Trong quá trình xây dựng, anh Vũ Văn Dương đã trực tiếp giao cho Lê Xuân T 50.000.000 đồng làm 02 lần (Lần 1: 30.000.000 đồng, lần 2: 20.000.000 đồng). Mặc dù đã nghỉ hưu từ năm 2015, không có chức năng, nhiệm vụ trong việc giải quyết vụ việc đối với gia đình ông Vũ Văn Mạo, nhưng Lê Xuân T vẫn nhận tiền, hứa hẹn giúp gia đình ông Mạo được xây dựng và không bị cưỡng chế tháo dỡ nhà xây dựng trái phép.

Gia đình ông Vũ Văn Mạo T hành xây dựng nhà mới từ ngày 01/5/2017, đến ngày 14/5/2019, anh Nguyễn Kim Hoàng phát hiện gia đình ông Mạo xây nhà trái phép trên đất nông nghiệp, đang T hành làm khung sắt nên đã báo cáo UBND xã Hoàng Diệu lập biên bản làm việc, yêu cầu gia đình ông Mạo phải tự giác tháo dỡ công trình vi phạm.

Ngày 15/5/2017, UBND xã Hoàng Diệu đã mời ông Vũ Văn Mạo lên làm việc. Ông Vũ Văn Mạo trình bày do gia đình không có nhân lực và dụng cụ tháo dỡ đề nghị UBND xã hỗ trợ tháo dỡ công trình xây dựng. Ông Mạo viết cam kết tháo dỡ trước 15 giờ ngày 22/5/2017. Sau đó ông Mạo tiếp tục làm cam kết tự nguyện tháo dỡ xong trước 17 giờ ngày 07/6/2017.

Ngày 08/6/2017, UBND xã Hoàng Diệu giao cho cán bộ chuyên môn đến kiểm tra hiện trạng công trình vi phạm, nhưng hộ gia đình ông Vũ Văn Mạo vẫn

chưa hoàn thành được việc tháo dỡ công trình vi phạm nên anh Nguyễn Kim Hoàng - Công chức Địa chính xã đã lập *Biên bản vi phạm hành chính*, ông Vũ Văn Mạo đã ký biên bản.

Ngày 22/6/2017, UBND xã Hoàng Diệu ban hành Quyết định số 52/QĐKPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc hộ ông Vũ Văn Mạo phải tháo dỡ công trình xây dựng. Thời gian thực hiện quyết định là 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định (ngày 23/6/2017).

Ngày 03/7/2017, cán bộ chuyên môn UBND xã T hành kiểm tra việc thực hiện quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả của ông Vũ Văn Mạo, nhưng ông Vũ Văn Mạo vẫn chưa hoàn thành được việc tháo dỡ công trình vi phạm.

Ngày 18/8/2017, Chủ tịch UBND xã Hoàng Diệu đã ra Quyết định số 71/QĐ-CC: "*Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*" đối với hộ ông Vũ Văn Mạo; thời gian T hành cưỡng chế sau 15 ngày kể từ ngày hộ ông Vũ Văn Mạo nhận được quyết định (Ngày 22/8/2017).

- Ngày 24/8/2017, UBND xã Hoàng Diệu đã tổ chức hội nghị làm việc với ông Vũ Văn Mạo, bà Phạm Thị Mùi để đôn đốc việc tự giác tháo dỡ công trình xây dựng tại Bến Đò, thôn Cốc Thượng, xã Hoàng Diệu. Tại hội nghị bà Phạm Thị Mùi đã thừa nhận việc xây dựng nhà trên đất nông nghiệp là sai.

Do có sai sót kỹ thuật trong quá trình soạn thảo văn bản, nên ngày 03/11/2017 Chủ tịch UBND xã Hoàng Diệu ra Quyết định số 90/QĐ-ĐCXPVPHC đính chính quyết định cưỡng chế vi phạm hành chính và giao cho ông Vũ Văn Mạo trong ngày 03/11/2017.

Khi nhận được Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định đính chính quyết định cưỡng chế vi phạm hành chính, anh Dương gọi điện cho Lê Xuân T biết. Hôm sau T xuống nhà ông Mạo xem Quyết định, T nói: "*Hôm sáng Hoàng xuống nó trao đổi thế nào, lần mới nhất ấy.... dỡ một phần đi để nó báo cáo chứ... có gì thì giải quyết sau*". Anh Dương nói: "*Vâng chắc là bị sai cái gì, đính chính lại, vẫn quyết định cũ*". T nói: "*Thôi được rồi... xong rồi ta alo cho*" (Anh Dương ghi âm bằng điện thoại của anh Dương cuộc gặp trao đổi trên).

Khoảng vài ngày sau, anh Dương điện thoại cho Lê Xuân T, thì T nói: "*...Nó bắt dỡ đấy, còn đang họp bàn chưa xong*" khi anh Dương hỏi đã quyết định ngày nào chưa thì T nói sẽ báo tin sau và nói với anh Dương tranh thủ làm tiếp việc xây dựng.

Ngày 08/11/2017, gia đình ông Mạo thuê thợ đến lợp mái tôn công trình nhà ở đang xây, tối cùng ngày cán bộ UBND xã Hoàng Diệu đến lập biên bản, cưỡng chế phần mái vi phạm, gia đình ông Mạo không nhất trí, thì lực lượng của

xã rút về. Sau khi lực lượng của xã ra về thì gia đình ông Mạo tiếp tục cho thợ hoàn thiện đến sáng ngày 09/11/2017 thì lợp xong mái tôn.

Ngày 23/11/2017, UBND xã Hoàng Diệu đã có thông báo số 73/TB-UBND về việc tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với hộ ông Vũ Văn Mạo. Sau khi biết công trình vi phạm bị cưỡng chế tháo dỡ, gia đình ông Mạo đã tự tháo dỡ toàn bộ mái, tường bao chỉ còn lại phần móng.

Ngày 29/11/2017, UBND xã Hoàng Diệu đã tổ chức lực lượng cưỡng chế, mức toàn bộ phần móng công trình xây dựng.

Sau khi bị cưỡng chế tháo dỡ công trình vi phạm, bà Phạm Thị Mùi đã đến nhà Lê Xuân T đòi 50.000.000đ nhưng T không trả với lý do đã trả lại 50.000.000đ cho anh Vũ Văn Dương tại nhà T khoảng đầu tháng 7/2017.

Do không đòi lại được số tiền trên, gia đình bà Mùi đã có đơn tố cáo Lê Xuân T gửi các cơ quan pháp luật huyện Chương Mỹ đề nghị xem xét giải quyết.

\* Vật chứng vụ án: 50.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành; 03 đĩa CD ghi âm nội dung các cuộc gọi điện thoại và nói chuyện giữa Lê Xuân T với anh Vũ Văn Dương, bà Phạm Thị Mùi do anh Vũ Văn Dương giao nộp đã được trưng cầu giám định tại Viện khoa học hình sự, Bộ Công An; 01 USB ghi âm Tg nói của Lê Xuân T tại Viện khoa học hình sự, Bộ Công An.

Ba đĩa CD và USB được để trong phong bì của Viện khoa học hình sự có chữ ký của ĐTV Nguyễn Đức Trịnh và ông Đặng Kim Thành, cán bộ phòng 6, Viện khoa học hình sự - Bộ Công An.

\* Về trách nhiệm dân sự: Lê Xuân T đã trả gia đình bà Phạm Thị Mùi 50.000.000 đồng thông qua ông Trịnh Minh Sỹ - KSV Viện KSND huyện Chương Mỹ. Ngày 24/9/2018, gia đình bà Mùi đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị can phải bồi thường khoản nào khác.

Quá trình điều tra, Lê Xuân T và gia đình người bị hại anh Vũ Văn Dương, bà Phạm Thị Mùi, khai chưa thống nhất về thời gian giao nhận tiền, nhưng các bên đều khai thống nhất việc Lê Xuân T đã nhận 50.000.000 đồng của gia đình anh Vũ Văn Dương, bà Phạm Thị Mùi trong thời gian gia đình bà Mùi xây nhà trên đất nông nghiệp tại xứ đồng bên Đò, Cốc Thượng, Hoàng Diệu để Lê Xuân T xin các cá nhân và Cơ quan có thẩm quyền cho gia đình bà Phạm Thị Mùi được xây dựng nhà ở trái phép trên đất nông nghiệp và không bị tháo dỡ.

Bị can Lê Xuân T khai đã trả lại anh Vũ Văn Dương 50.000.000 đồng nhưng anh Vũ Văn Dương không thừa nhận T đã trả lại tiền. Ngoài lời khai của bị can không có tài liệu khác chứng minh. Hơn nữa ngày 24/9/2018, Lê Xuân T

thông qua ông Trịnh Minh Sỹ đã trả cho gia đình anh Vũ Văn Dương, bà Phạm Thị Mùi 50.000.000 đồng. Do đó, việc bị can Lê Xuân T khai đã trả anh Vũ Văn Dương 50.000.000 đồng thời điểm tháng 7/2017 là không có cơ sở.

Tại cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 25/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố Lê Văn T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 174 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ sau khi phân tích, giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s, v, x khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Xuân T từ 24-30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48-60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường vì bị cáo đã trả lại tiền cho gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s, v, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không cho bị cáo được hưởng án treo và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan T hành

tổ tụng, người T hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Lê Xuân T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã quy kết. Bị cáo thừa nhận khoảng thời gian từ cuối tháng 4/2017 đến tháng 6/2017, bị cáo nguyên là công chức địa chính xã Hoàng Diệu và do quen biết với gia đình nhà ông Vũ Văn Mạo, bị cáo biết gia đình nhà ông Mạo xây dựng công trình nhà ở trái phép trên đất nông nghiệp tại xứ đồng bên Đò, thôn Cốc Thượng, xã Hoàng Diệu. Bị cáo đã nhận số tiền 50.000.000 đồng từ anh Vũ Văn Dương (con trai ông Mạo, bà Mùi) hứa hẹn đi quan hệ xin cán bộ UBND xã Hoàng Diệu và các ban, ngành của Huyện giúp cho gia đình ông Mạo, bà Mùi xây dựng nhà ở trái phép trên đất nông nghiệp và khi có quyết định cưỡng chế không bị cưỡng chế, tháo dỡ. Sau khi nhận được tiền, bị cáo đã không làm gì và chiếm đoạt số tiền 50.000.000 đồng. UBND xã vẫn cưỡng chế việc xây dựng trái phép nhà ông Mạo, sau khi bị cưỡng chế, gia đình nhà ông Mạo đã đòi tiền bị cáo nhưng bị cáo chưa trả cho ông Mạo. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Lê Xuân T đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ quy kết đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương, do đó cần phải xử lý bị cáo tương xứng với tính chất mức độ của bị cáo, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có 01 nhân thân xấu năm 2014 bị Công an huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, tuy nhiên căn cứ vào Nghị quyết 02/2018 của HĐTP thì bị cáo được coi như là chưa có án tích. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục trả lại toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong chiến đấu, được tặng thưởng nhiều huân huy chương, đặc biệt bị cáo đang được hưởng trợ cấp về chất độc hóa học mặt khác bị cáo là người có công với cách mạng; đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, v, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, hiện nay bị cáo là người trực tiếp nuôi dưỡng mẹ già bệnh nặng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng mức án có điều kiện cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường vì đã nhận lại được tài sản, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo **Lê Xuân T** phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s, v, x khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Phạt **Lê Xuân T 24 (hai mươi bốn)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Lê Xuân T cho UBND xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Căn cứ Điều 136 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận**

- TA TP Hà Nội;
- VKS; CA, THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Luật sư;
- Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp;
- Lưu hs

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Trưởng Ngọc Tuấn***